

NOTE: THIS FORM IS FOR INFORMATIONAL PURPOSES ONLY. DO NOT COMPLETE THIS FORM FOR FILING. USE THE ENGLISH VERSION OF THE AOC-CR-227 INSTEAD.

LƯU Ý: MẪU NÀY CHỈ SỬ DỤNG VỚI MỤC ĐÍCH THAM KHẢO THÔNG TIN. KHÔNG ĐIỀN VÀ NỘP MẪU NÀY. SỬ DỤNG MẪU AOC-CR-227 BẰNG TIẾNG ANH ĐỂ THAY THẾ.

STATE OF NORTH CAROLINA
TIỂU BANG NORTH CAROLINA

File No.
Số Hồ Sơ

In The General Court Of Justice
Tại Hệ Thống Tòa Án Công Lý

☐ District ☐ Superior Court Division

Phân Bộ Tòa Án ☐ Khu Vực ☐ Thượng Thẩm

County
Quận/Hạt

STATE VERSUS
TIỂU BANG CHỐNG LẠI

Name Of Defendant
Tên Bị Cáo

WAIVER OF COUNSEL
TỪ BỎ QUYỀN CÓ LUẬT SƯ

G.S. 7A-457; 15A-1242
G.S. 7A-457; 15A-1242

Additional File No.(s) And/Or Offense(s)
(Các) Số Hồ Sơ và/hoặc Tội Trạng Thêm

ACKNOWLEDGMENT OF RIGHTS AND WAIVER
XÁC NHẬN VÀ TỪ BỎ QUYỀN

As the undersigned party in this action, I freely and voluntarily declare that I have been fully informed of the charges against me, the nature of and the statutory punishment for each such charge, and the nature of the proceedings against me; that I have been advised of my right to have counsel assigned to assist me and my right to have the assistance of counsel in defending against these charges or in handling these proceedings, and that I fully understand and appreciate the consequences of my decision to waive the right to assigned counsel and the right to assistance of counsel.

Tôi, người ký tên dưới đây và là đương sự trong vụ án này, nay xác nhận một cách tự do và tự nguyện rằng tôi đã được thông báo đầy đủ về các tội trạng cáo buộc cho tôi, bản chất và mức độ hình phạt mà luật pháp quy định cho từng tội trạng đó, và bản chất của thủ tục chống lại tôi; rằng tôi đã được thông báo về việc tôi có quyền được Tòa Án chỉ định luật sư biện hộ cũng như có quyền được sự trợ giúp của luật sư để chống lại các tội trạng hoặc lo liệu các thủ tục Tòa Án, và rằng tôi hoàn toàn hiểu và nhận biết các hậu quả mà quyết định từ bỏ quyền được chỉ định luật sư và quyền được sự trợ giúp của luật sư có thể gây ra cho tôi.

I freely, voluntarily and knowingly declare that:
Tôi tuyên bố một cách tự do và tự nguyện rằng:

(check only one)
(chỉ đánh dấu một ô)

- ☐ 1. I waive my right to assigned counsel and that I, hereby, expressly waive that right.
1. Tôi từ bỏ quyền được chỉ định luật sư và thể hiện việc từ bỏ quyền đó một cách rõ ràng bằng giấy này.
- ☐ 2. I waive my right to all assistance of counsel which includes my right to assigned counsel and my right to the assistance of counsel. In all respects, I desire to appear in my own behalf, which I understand I have the right to do.
2. Tôi từ bỏ quyền nhận được sự trợ giúp của luật sư dưới bất kỳ hình thức nào, bao gồm quyền được chỉ định luật sư và quyền được sự trợ giúp của luật sư. Trong tất cả các khía cạnh của vụ án, tôi muốn tự đại diện cho mình. Tôi hiểu rằng đó là quyền của tôi.

SWORN AND SUBSCRIBED TO BEFORE ME
TUYÊN THỆ VÀ KÝ TÊN TRƯỚC MẶT TÔI

Date (mm/dd/yyyy)
Ngày (tháng/ngày/năm)

Date (mm/dd/yyyy)
Ngày (tháng/ngày/năm)

Signature
Chữ ký

Signature Of Defendant
Chữ ký của bị cáo

☐ Judge
Thẩm Phán

☐ Clerk Of Superior Court
Lục Sự Tòa Thượng
Thẩm

☐ Asst. CSC
Phụ Tá LSTTT

☐ Deputy CSC
Phó LSTTT

☐ Magistrate
Quan Tòa

(Over)
(xem mặt sau)

**CERTIFICATE OF JUDICIAL OFFICIAL
XÁC NHẬN CỦA VIÊN CHỨC TÒA ÁN**

I certify that the above named defendant has been fully informed of the charges against him/her, the nature of and the statutory punishment for each charge, and the nature of the proceeding against the defendant and his/her right to have counsel assigned by the court and his/her right to have the assistance of counsel to represent him/her in this action; that the defendant comprehends the nature of the charges and proceedings and the range of punishments; that he/she understands and appreciates the consequences of his/her decision and that the defendant has voluntarily, knowingly and intelligently elected in open court to be tried in this action:

Tôi xác nhận rằng bị cáo nêu trên đã được thông báo một cách đầy đủ về các tội trạng cáo buộc cho bị cáo, bản chất và mức độ hình phạt mà luật pháp quy định cho từng tội trạng đó, bản chất của thủ tục chống lại bị cáo và việc bị cáo có quyền được Tòa Án chỉ định luật sư biện hộ cũng như có quyền được sự trợ giúp của luật sư để đại diện cho bị cáo trong vụ án này; và rằng bị cáo hiểu bản chất của các tội trạng, các thủ tục tòa án và các khung hình phạt; và rằng bị cáo hiểu và nhận biết các hậu quả mà quyết định từ bỏ quyền có thể gây ra; và rằng bị cáo đã quyết định một cách tự nguyện, có hiểu biết, sáng suốt và công khai trước Tòa Án rằng bị cáo muốn được xét xử vụ án này:

(check only one)
(chỉ đánh dấu một ô)

- ☐ 1. without the assignment of counsel.
1. mà không cần Tòa Án chỉ định luật sư.
- ☐ 2. without the assistance of counsel, which includes the right to assigned counsel and the right to assistance of counsel.
2. mà không cần sự trợ giúp của luật sư, bao gồm quyền được chỉ định luật sư và quyền được sự trợ giúp của luật

NOTE: For a waiver of assigned counsel only, both blocks numbered "1" must be checked. For a waiver of all assistance of counsel, both blocks numbered "2" must be checked.

LƯU Ý: Để từ bỏ quyền được chỉ định luật sư, cả hai ô số "1" phải được đánh dấu. Để từ bỏ quyền được sự trợ giúp của luật sư, cả hai ô số "2" phải được đánh dấu.

Date (mm/dd/yyyy)
Ngày (tháng/ngày/năm)

Signature Of Judicial Official
Chữ ký của Viên Chức Tòa Án

Name Of Judicial Official (Type Or Print)
Tên của Viên Chức Tòa Án (đánh máy hay viết chữ in)

NOTE: A magistrate may accept waivers of counsel if designated to do so by the Chief District Court Judge. See G.S. 7A-146(11) and G.S. 7A-292(15).

LƯU Ý: Một quan tòa có thể làm thủ tục từ bỏ quyền có luật sư nếu được Chánh Án Tòa Án Khu Vực ủy quyền làm việc đó. Xem điều 7A-146(11) và 7A-292(15) của Bộ Luật Chung.